|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS……** | **ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT CHƯƠNG II**  **Môn Hóa học Lớp 8**  **Năm học: 2019 - 2020** |

**ĐỀ SỐ 1**

**Ma trận đề thi**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng ở mức cao hơn** | | | **Cộng** |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | | TNKQ | TL |
| **1. Sự biến đổi chất – Phản ứng hóa học** |  | |  | |  | | |  | |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm Tỉ lệ %*** | **2**  **1** | **1**  **1** | **2**  **1** |  | **1**  **0,5** |  | |  |  | **35%** |
| **2. Định luật bảo toàn khối lượng** |  | |  | |  | | |  | |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm Tỉ lệ %*** |  |  | **1**  **0,5** |  | **1**  **0,5** | **1**  **1** | |  |  | **20%** |
| **3. Phương trình hóa học** |  | |  | |  | | |  | |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm Tỉ lệ %*** | **1**  **0,5** | **2**  **1** | **1**  **0,5** | **2**  **1** | **1**  **0,5** | **½**  **0,5** | |  | **½**  **0,5** | **45%** |
| Tổng số điểm  *Tỉ lệ %* | Số điểm 3,5  35% | | Số điểm 3,0  30% | | Số điểm 3,5  35% | | | | | Số điểm 10  100% |

**Đề bài**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5đ)** Học sinh chọn câu trả lời và điển vào ô trống:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Chọn** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:** Trong số những quá trình cho dưới đây, hãy cho biết đâu là hiện tượng hóa học?

**A.** Băng ở Nam Cực tan dần

**B.** Bàn ủi nóng lên khi ta cắm phích vào nguồn điện

**C.** Vàng được dát mỏng, kéo sợi để làm trang sức

**D.** Dầu ăn chiên đi chiên lại nhiều lần có màu vàng đậm, ăn vào có hại cho sức khỏe

**Câu 2:** Hiđro và oxi tác dụng với nhau tạo thành nước (H2O). Phương trình hóa học nào dưới đây viết đúng?

**A.** H2 + O2  2H2O **B.** 2H2 + 2O2  2H2O

**C.** 2H2 + O2  2H2O **D.** 2H + O  H2O

**Câu 3:** Cho sơ đồ phản ứng sau: P2O5 + H2O  H3PO4. Tỉ lệ số phân tử các chất thích hợp trong phản ứng theo thứ tự là:

**A.** 2:1:3 **B.** 1:2:3 **C.** 1:1:1 **D.** 1:3:2

**Câu 4:** Trong phản ứng hóa học thì:

**A.** Phân tử biến đổi **B.** Cả nguyên tử và phân tử biến đổi

**C.** Không có sự biến đổi phân tử **D.** Nguyên tử biến đổi

**Câu 5:** Cho 4 gam Ca cháy trong khí oxi thu được 5,6 gam CaO. Khối lượng khí oxi phản ứng là

**A.** 0,4 gam **B.** 9,6 gam **C.** 1,2 gam **D.** 1,6 gam

**Câu 6:** Phương trình hóa học dùng để

**A.** biểu diễn ngắn gọn phản ứng hóa học bằng công thức hoá học.

**B.** biểu diễn phản ứng hóa học bằng chữ.

**C.** biểu diễn sự biến đổi của các nguyên tử trong phân tử.

**D.** biểu diễn sự biến đổi của từng chất riêng rẽ.

**Câu 7:** Cho phản ứng: A + B + C D. Biểu thức bảo toàn khối lượng nào sau đây là đúng?

**A.** mA + mB = mC + mD **B.** mA + mB + mC = mD

**C.** mA + mB - mC = mD **D.** mA = mB + mC + mD

**Câu 8:** Điều kiện để phản ứng hóa học xảy ra là

(1) các chất tiếp xúc nhau (2) cần đun nóng

(3) cần có xúc tác (4) cần thay đổi trạng thái của chất

Các dữ kiện đúng là

**A.** (1),(2),(3) **B.** (1),(3),(4) **C.** (2),(3),(4) **D.** (1),(2),(4)

**Câu 9:** Cho các hiện tượng:

1. Hòa tan muối ăn vào nước được nước muối.

2. Khi đánh diêm có lửa bắt cháy.

3. Thanh đồng được kéo thành sợi nhỏ để làm dây điện.

4. Thuỷ tinh được đun nóng chảy ở to cao rồi thổi thành bóng đèn, lọ hoa, cốc …

5. Cho 1 mẫu đá vôi vào giấm ăn thấy có bọt khí thoát ra.

Hiện tượng hóa học là

**A.** 2 và 3 **B.** 1 và 2 **C.** 2 và 5 **D.** 3 và 4

**Câu 10:** Thủy ngân oxit bị phân huỷ theo sơ đồ sau: Thuỷ ngân oxit  Thuỷ ngân + Oxi. Khi phân huỷ 2,17 gam thuỷ ngân oxit thu được 0,16 gam oxi. Khối lượng thuỷ ngân thu được trong thí nghiệm này là:

**A.** 2,02 gam **B.** 2,01 gam **C.** 2,33 gam **D.** 2,05 gam

**Đề số 2**

**PHẦN TỰ LUẬN (5đ):**

**Câu 1 (1 điểm):** Cho phương trình chữ: Khí nitơ + khí hiđro  Khí amoniac. Hãy cho biết trong phương trình trên chất nào là chất tham gia phản ứng? Chất nào là chất sản phẩm?

**Câu 2 (3 điểm):** Lập phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, phân tử của các chất trong mỗi phản ứng:

a. Mg + HCl MgCl2  + H2 b. Fe2O3 + CO Fe + CO2

c. Al + H2SO4 Al2(SO4)3 + H2 d. Al + Cl2 AlCl3.

e. Fe(OH)3 + H2SO4 Fe2(SO4)3 + H2O

g. KMnO4 + HCl KCl + MnCl2 + Cl2 + H2O

**Câu 3 (1 điểm):** Cho 112 gam bột sắt tác dụng hết với dung dịch axit clohiđric. Sau phản ứng sinh ra 254 gam sắt (II) clorua và 4 gam khí hiđro. Tính khối lượng axit clohiđric đã dùng.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS……** | **ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT CHƯƠNG II**  **Môn Hóa học**  **Năm học: 2019 - 2020** |

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5đ)** Học sinh chọn câu trả lời và điển vào ô trống:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Chọn** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:** Phương trình hóa học dùng để

**A.** biểu diễn sự biến đổi của các nguyên tử trong phân tử.

**B.** biểu diễn sự biến đổi của từng chất riêng rẽ.

**C.** biểu diễn phản ứng hóa học bằng chữ.

**D.** biểu diễn ngắn gọn phản ứng hóa học bằng công thức hoá học.

**Câu 2:** Điều kiện để phản ứng hóa học xảy ra là

(1) các chất tiếp xúc nhau (2) cần đun nóng

(3) cần có xúc tác (4) cần thay đổi trạng thái của chất

Các dữ kiện đúng là

**A.** (1),(3),(4) **B.** (1),(2),(4) **C.** (1),(2),(3) **D.** (2),(3),(4)

**Câu 3:** Cho 4 gam Ca cháy trong khí oxi thu được 5,6 gam CaO. Khối lượng khí oxi phản ứng là

**A.** 1,2 gam **B.** 1,6 gam **C.** 0,4 gam **D.** 9,6 gam

**Câu 4:** Cho sơ đồ phản ứng sau: P2O5 + H2O  H3PO4. Tỉ lệ số phân tử các chất thích hợp trong phản ứng theo thứ tự là:

**A.** 1:1:1 **B.** 1:2:3 **C.** 1:3:2 **D.** 2:1:3

**Câu 5:** Hiđro và oxi tác dụng với nhau tạo thành nước (H2O). Phương trình hóa học nào dưới đây viết đúng?

**A.** 2H2 + O2  2H2O **B.** H2 + O2  2H2O

**C.** 2H2 + 2O2  2H2O **D.** 2H + O  H2O

**Câu 6:** Trong phản ứng hóa học thì:

**A.** Cả nguyên tử và phân tử biến đổi **B.** Không có sự biến đổi phân tử

**C.** Nguyên tử biến đổi **D.** Phân tử biến đổi

**Câu 7:** Cho các hiện tượng:

1. Hòa tan muối ăn vào nước được nước muối.

2. Khi đánh diêm có lửa bắt cháy.

3. Thanh đồng được kéo thành sợi nhỏ để làm dây điện.

4. Thuỷ tinh được đun nóng chảy ở to cao rồi thổi thành bóng đèn, lọ hoa, cốc …

5. Cho 1 mẫu đá vôi vào giấm ăn thấy có bọt khí thoát ra.

Hiện tượng **hóa học** là

**A.** 2 và 5 **B.** 2 và 3 **C.** 3 và 4 **D.** 1 và 2

**Câu 8:** Trong số những quá trình cho dưới đây, hãy cho biết đâu là hiện tượng hóa học?

**A.** Bàn ủi nóng lên khi ta cắm phích vào nguồn điện

**B.** Dầu ăn chiên đi chiên lại nhiều lần có màu vàng đậm, ăn vào có hại cho sức khỏe

**C.** Băng ở Nam Cực tan dần

**D.** Vàng được dát mỏng, kéo sợi để làm trang sức

**Câu 9:** Thủy ngân oxit bị phân huỷ theo sơ đồ sau: Thuỷ ngân oxit  Thuỷ ngân + Oxi. Khi phân huỷ 2,17 gam thuỷ ngân oxit thu được 0,16 gam oxi. Khối lượng thuỷ ngân thu được trong thí nghiệm này là:

**A.** 2,01 gam **B.** 2,02 gam **C.** 2,33 gam **D.** 2,05 gam

**Câu 10:** Cho phản ứng: A + B + C D. Biểu thức bảo toàn khối lượng nào sau đây là đúng?

**A.** mA + mB - mC = mD **B.** mA + mB = mC + mD

**C.** mA = mB + mC + mD **D.** mA + mB + mC = mD

**PHẦN TỰ LUẬN (5đ):**

**Câu 1 (1 điểm):** Cho phương trình chữ: Khí nitơ + khí hiđro  Khí amoniac. Hãy cho biết trong phương trình trên chất nào là chất tham gia phản ứng? Chất nào là chất sản phẩm?

**Câu 2 (3 điểm):** Lập phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, phân tử của các chất trong mỗi phản ứng:

***a.*** Mg + HCl MgCl2  + H2 ***b.*** Fe2O3 + CO Fe + CO2

***c.*** Al + H2SO4 Al2(SO4)3 + H2 ***d.*** Al + Cl2 AlCl3.

***e.*** Fe(OH)3 + H2SO4 Fe2(SO4)3 + H2O

***g.*** KMnO4 + HCl KCl + MnCl2 + Cl2 + H2O

**Câu 3 (1 điểm):** Cho 112 gam bột sắt tác dụng hết với dung dịch axit clohiđric. Sau phản ứng sinh ra 254 gam sắt (II) clorua và 4 gam khí hiđro. Tính khối lượng axit clohiđric đã dùng.

**Bài làm**

BẢNG TRẢ LỜI MÃ ĐỀ THI 914

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A | B | C | **D** |
| A | B | **C** | D |
| A | **B** | C | D |
| A | B | **C** | D |
| **A** | B | C | D |
| A | B | C | **D** |
| **A** | B | C | D |
| A | **B** | C | D |
| **A** | B | C | D |
| A | B | C | **D** |

**ĐỀ SỐ 3**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5đ)** Học sinh chọn câu trả lời và điển vào ô trống:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Chọn** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:** Phương trình hóa học dùng để

**A.** biểu diễn phản ứng hóa học bằng chữ.

**B.** biểu diễn ngắn gọn phản ứng hóa học bằng công thức hoá học.

**C.** biểu diễn sự biến đổi của từng chất riêng rẽ.

**D.** biểu diễn sự biến đổi của các nguyên tử trong phân tử.

**Câu 2:** Khí nitơ và khí hiđro tác dụng với nhau tạo thành khí amoniac (NH3). Phương trình hóa học nào dưới đây viết đúng?

**A.** 2N + 3H  NH3 **B.** N2 + H2  2NH3

**C.** N2 + 3H2  2NH3 **D.** 2N2 + 2H2  2NH3

**Câu 3:** Điều kiện để phản ứng hóa học xảy ra là

(1) các chất tiếp xúc nhau (2) cần thay đổi trạng thái của chất

(3) cần có xúc tác (4) cần đun nóng

Các dữ kiện đúng là

**A.** (1),(3),(4) **B.** (2),(3),(4) **C.** (1),(2),(4) **D.** (1),(2),(3)

**Câu 4:** Trong số những quá trình cho dưới đây, hãy cho biết đâu là hiện tượng hóa học?

**A.** Thanh đồng được kéo thành sợi nhỏ để làm dây điện.

**B.** Thanh thuỷ tinh bị nóng chảy.

**C.** Quả bóng bay bay lên trời rồi nổ tung.

**D.** Dao bằng sắt để lâu ngày bị gỉ sét.

**Câu 5:** Trong phản ứng hóa học thì:

**A.** Cả nguyên tử và phân tử biến đổi **B.** Không có sự biến đổi phân tử

**C.** Phân tử biến đổi **D.** Nguyên tử biến đổi

**Câu 6:** Cho phản ứng: A + B  C + D. Biểu thức bảo toàn khối lượng nào sau đây là đúng?

**A.** mA = mB + mC + mD **B.** mA + mB - mC = mD

**C.** mA + mB + mC = mD **D.** mA + mB = mC + mD

**Câu 7:** Cho sơ đồ phản ứng sau: N2O5 + H2O  HNO3. Tỉ lệ số phân tử các chất thích hợp trong phản ứng theo thứ tự là:

**A.** 1:1:1 **B.** 1:1:2 **C.** 1:3:2 **D.** 1:2:3

**Câu 8:** Để đốt cháy hoàn toàn 0,54 gam bột nhôm cần 0,48 gam khí oxi. Sinh ra nhôm oxit có khối lượng là:

**A.** 1,02 gam **B.** 0,06 gam **C.** 9,6 gam **D.** 0,4 gam

**Câu 9:** Cho các hiện tượng:

1. Hòa tan muối ăn vào nước được nước muối.

2. Ly thủy tinh bị rơi xuống đất và bể vụn

3. Nung đá vôi tạo ra vôi sống và khí cacbonic.

4. Cồn để trong lọ không kín bị bay hơi

5. Khi đánh diêm có lửa bắt cháy.

Hiện tượng hóa học là

**A.** 3 và 4 **B.** 3 và 5 **C.** 1 và 2 **D.** 2 và 5

**Câu 10:** Khi nung canxi cacbonat xảy ra phản ứng hóa học sau:

Canxi cacbonat  Canxi oxit + Cacbon đioxit. Biết rằng sau khi nung thu được 5,6 gam canxi oxit và 4,4 gam cacbon đioxit. Khối lượng canxi cacbonat đã tham gia phản ứng là bao nhiêu?

**A.** 10 gam **B.** 2,4 gam **C.** 2,01 gam **D.** 1,2 gam

**PHẦN TỰ LUẬN (5đ):**

**Câu 1 (1 điểm):** Cho phương trình chữ: Kẽm + Axit clohiđric  Kẽm clorua + Khí hiđro. Hãy cho biết trong phương trình trên chất nào là chất tham gia phản ứng? Chất nào là chất sản phẩm?

**Câu 2 (3 điểm):** Lập phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, phân tử của các chất trong mỗi phản ứng:

***a.*** Al + HCl AlCl3  + H2 **b.** Fe2O3 + H2 Fe + H2O

***c.*** Fe + Cl2 FeCl3.

***d.*** Al + CuSO4 Al2(SO4)3 + Cu

***e.*** Fe(OH)3 + H2SO4 Fe2(SO4)3 + H2O

***g.*** KMnO4 + HCl KCl + MnCl2 + Cl2 + H2O

**Câu 3 (1 điểm):** Cho 120 gam magie tác dụng hết với 365 gam axit clohiđric. Sau phản ứng sinh ra 475 gam magie clorua và khí hiđro. Tính khối lượng khí hiđro sinh ra?

**Bài làm**

**ĐỀ SỐ 4**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5đ)** Học sinh chọn câu trả lời và điển vào ô trống:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Chọn** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:** Trong số những quá trình cho dưới đây, hãy cho biết đâu là hiện tượng hóa học?

**A.** Vàng được dát mỏng, kéo sợi để làm trang sức

**B.** Dầu ăn chiên đi chiên lại nhiều lần có màu vàng đậm, ăn vào có hại cho sức khỏe

**C.** Băng ở Nam Cực tan dần

**D.** Bàn ủi nóng lên khi ta cắm phích vào nguồn điện

**Câu 2:** Cho 4 gam Ca cháy trong khí oxi thu được 5,6 gam CaO. Khối lượng khí oxi phản ứng là

**A.** 1,6 gam **B.** 1,2 gam **C.** 9,6 gam **D.** 0,4 gam

**Câu 3:** Hiđro và oxi tác dụng với nhau tạo thành nước (H2O). Phương trình hóa học nào dưới đây viết đúng?

**A.** 2H2 + 2O2  2H2O **B.** H2 + O2  2H2O

**C.** 2H + O  H2O **D.** 2H2 + O2  2H2O

**Câu 4:** Phương trình hóa học dùng để

**A.** biểu diễn ngắn gọn phản ứng hóa học bằng công thức hoá học.

**B.** biểu diễn sự biến đổi của các nguyên tử trong phân tử.

**C.** biểu diễn sự biến đổi của từng chất riêng rẽ.

**D.** biểu diễn phản ứng hóa học bằng chữ.

**Câu 5:** Cho phản ứng: A + B + C D. Biểu thức bảo toàn khối lượng nào sau đây là đúng?

**A.** mA + mB - mC = mD **B.** mA + mB + mC = mD

**C.** mA + mB = mC + mD **D.** mA = mB + mC + mD

**Câu 6:** Cho các hiện tượng:

1. Hòa tan muối ăn vào nước được nước muối.

2. Khi đánh diêm có lửa bắt cháy.

3. Thanh đồng được kéo thành sợi nhỏ để làm dây điện.

4. Thuỷ tinh được đun nóng chảy ở to cao rồi thổi thành bóng đèn, lọ hoa, cốc …

5. Cho 1 mẫu đá vôi vào giấm ăn thấy có bọt khí thoát ra.

Hiện tượng hóa học là

**A.** 3 và 4 **B.** 2 và 3 **C.** 2 và 5 **D.** 1 và 2

**Câu 7:** Cho sơ đồ phản ứng sau: P2O5 + H2O  H3PO4. Tỉ lệ số phân tử các chất thích hợp trong phản ứng theo thứ tự là:

**A.** 1:1:1 **B.** 1:3:2 **C.** 1:2:3 **D.** 2:1:3

**Câu 8:** Điều kiện để phản ứng hóa học xảy ra là

(1) các chất tiếp xúc nhau (2) cần đun nóng

(3) cần có xúc tác (4) cần thay đổi trạng thái của chất

Các dữ kiện đúng là

**A.** (2),(3),(4) **B.** (1),(3),(4) **C.** (1),(2),(4) **D.** (1),(2),(3)

**Câu 9:** Thủy ngân oxit bị phân huỷ theo sơ đồ sau: Thuỷ ngân oxit  Thuỷ ngân + Oxi. Khi phân huỷ 2,17 gam thuỷ ngân oxit thu được 0,16 gam oxi. Khối lượng thuỷ ngân thu được trong thí nghiệm này là:

**A.** 2,02 gam **B.** 2,05 gam **C.** 2,01 gam **D.** 2,33 gam

**Câu 10:** Trong phản ứng hóa học thì:

**A.** Phân tử biến đổi **B.** Nguyên tử biến đổi

**C.** Cả nguyên tử và phân tử biến đổi **D.** Không có sự biến đổi phân tử

**PHẦN TỰ LUẬN (5đ):**

**Câu 1 (1 điểm):** Cho phương trình chữ: Khí nitơ + khí hiđro  Khí amoniac. Hãy cho biết trong phương trình trên chất nào là chất tham gia phản ứng? Chất nào là chất sản phẩm?

**Câu 2 (3 điểm):** Lập phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, phân tử của các chất trong mỗi phản ứng:

***a.*** Mg + HCl MgCl2  + H2 ***b.*** Fe2O3 + CO Fe + CO2

***c.*** Al + H2SO4 Al2(SO4)3 + H2 ***d.*** Al + Cl2 AlCl3.

***e.*** Fe(OH)3 + H2SO4 Fe2(SO4)3 + H2O

***g.*** KMnO4 + HCl KCl + MnCl2 + Cl2 + H2O

**Câu 3 (1 điểm):** Cho 112 gam bột sắt tác dụng hết với dung dịch axit clohiđric. Sau phản ứng sinh ra 254 gam sắt (II) clorua và 4 gam khí hiđro. Tính khối lượng axit clohiđric đã dùng.

**Bài làm**

**ĐỀ SỐ 5**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5đ)** Học sinh chọn câu trả lời và điển vào ô trống:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Chọn** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:** Trong số những quá trình cho dưới đây, hãy cho biết đâu là hiện tượng hóa học?

**A.** Thanh đồng được kéo thành sợi nhỏ để làm dây điện.

**B.** Thanh thuỷ tinh bị nóng chảy.

**C.** Dao bằng sắt để lâu ngày bị gỉ sét.

**D.** Quả bóng bay bay lên trời rồi nổ tung.

**Câu 2:** Cho phản ứng: A + B  C + D. Biểu thức bảo toàn khối lượng nào sau đây là đúng?

**A.** mA + mB - mC = mD **B.** mA + mB + mC = mD

**C.** mA = mB + mC + mD **D.** mA + mB = mC + mD

**Câu 3:** Trong phản ứng hóa học thì:

**A.** Cả nguyên tử và phân tử biến đổi **B.** Không có sự biến đổi phân tử

**C.** Phân tử biến đổi **D.** Nguyên tử biến đổi

**Câu 4:** Cho sơ đồ phản ứng sau: N2O5 + H2O  HNO3. Tỉ lệ số phân tử các chất thích hợp trong phản ứng theo thứ tự là:

**A.** 1:2:3 **B.** 1:1:2 **C.** 1:3:2 **D.** 1:1:1

**Câu 5:** Để đốt cháy hoàn toàn 0,54 gam bột nhôm cần 0,48 gam khí oxi. Sinh ra nhôm oxit có khối lượng là:

**A.** 9,6 gam **B.** 1,02 gam **C.** 0,06 gam **D.** 0,4 gam

**Câu 6:** Khí nitơ và khí hiđro tác dụng với nhau tạo thành khí amoniac (NH3). Phương trình hóa học nào dưới đây viết đúng?

**A.** N2 + 3H2  2NH3 **B.** 2N + 3H  NH3

**C.** 2N2 + 2H2  2NH3 **D.** N2 + H2  2NH3

**Câu 7:** Điều kiện để phản ứng hóa học xảy ra là

(1) các chất tiếp xúc nhau (2) cần thay đổi trạng thái của chất

(3) cần có xúc tác (4) cần đun nóng

Các dữ kiện đúng là

**A.** (1),(2),(4) **B.** (2),(3),(4) **C.** (1),(2),(3) **D.** (1),(3),(4)

**Câu 8:** Phương trình hóa học dùng để

**A.** biểu diễn sự biến đổi của các nguyên tử trong phân tử.

**B.** biểu diễn ngắn gọn phản ứng hóa học bằng công thức hoá học.

**C.** biểu diễn phản ứng hóa học bằng chữ.

**D.** biểu diễn sự biến đổi của từng chất riêng rẽ.

**Câu 9:** Cho các hiện tượng:

1. Hòa tan muối ăn vào nước được nước muối.

2. Ly thủy tinh bị rơi xuống đất và bể vụn

3. Nung đá vôi tạo ra vôi sống và khí cacbonic.

4. Cồn để trong lọ không kín bị bay hơi

5. Khi đánh diêm có lửa bắt cháy.

Hiện tượng hóa học là

**A.** 3 và 5 **B.** 3 và 4 **C.** 1 và 2 **D.** 2 và 5

**Câu 10:** Khi nung canxi cacbonat xảy ra phản ứng hóa học sau:

Canxi cacbonat  Canxi oxit + Cacbon đioxit. Biết rằng sau khi nung thu được 5,6 gam canxi oxit và 4,4 gam cacbon đioxit. Khối lượng canxi cacbonat đã tham gia phản ứng là bao nhiêu?

**A.** 2,4 gam **B.** 1,2 gam **C.** 10 gam **D.** 2,01 gam

**PHẦN TỰ LUẬN (5đ):**

**Câu 1 (1 điểm):** Cho phương trình chữ: Kẽm + Axit clohiđric  Kẽm clorua + Khí hiđro. Hãy cho biết trong phương trình trên chất nào là chất tham gia phản ứng? Chất nào là chất sản phẩm?

**Câu 2 (3 điểm):** Lập phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, phân tử của các chất trong mỗi phản ứng:

***a.*** Al + HCl AlCl3  + H2 **b.** Fe2O3 + H2 Fe + H2O

***c.*** Fe + Cl2 FeCl3.

***d.*** Al + CuSO4 Al2(SO4)3 + Cu

***e.*** Fe(OH)3 + H2SO4 Fe2(SO4)3 + H2O

***g.*** KMnO4 + HCl KCl + MnCl2 + Cl2 + H2O

**Câu 3 (1 điểm):** Cho 120 gam magie tác dụng hết với 365 gam axit clohiđric. Sau phản ứng sinh ra 475 gam magie clorua và khí hiđro. Tính khối lượng khí hiđro sinh ra?

**Bài làm**

**ĐỀ SỐ 6**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5đ)** Học sinh chọn câu trả lời và điển vào ô trống:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Chọn** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:** Hiđro và oxi tác dụng với nhau tạo thành nước (H2O). Phương trình hóa học nào dưới đây viết đúng?

**A.** 2H + O  H2O **B.** H2 + O2  2H2O

**C.** 2H2 + O2  2H2O **D.** 2H2 + 2O2  2H2O

**Câu 2:** Cho phản ứng: A + B + C D. Biểu thức bảo toàn khối lượng nào sau đây là đúng?

**A.** mA + mB = mC + mD **B.** mA + mB + mC = mD

**C.** mA = mB + mC + mD **D.** mA + mB - mC = mD

**Câu 3:** Cho 4 gam Ca cháy trong khí oxi thu được 5,6 gam CaO. Khối lượng khí oxi phản ứng là

**A.** 1,6 gam **B.** 0,4 gam **C.** 1,2 gam **D.** 9,6 gam

**Câu 4:** Trong số những quá trình cho dưới đây, hãy cho biết đâu là hiện tượng hóa học?

**A.** Vàng được dát mỏng, kéo sợi để làm trang sức

**B.** Dầu ăn chiên đi chiên lại nhiều lần có màu vàng đậm, ăn vào có hại cho sức khỏe

**C.** Bàn ủi nóng lên khi ta cắm phích vào nguồn điện

**D.** Băng ở Nam Cực tan dần

**Câu 5:** Thủy ngân oxit bị phân huỷ theo sơ đồ sau: Thuỷ ngân oxit  Thuỷ ngân + Oxi. Khi phân huỷ 2,17 gam thuỷ ngân oxit thu được 0,16 gam oxi. Khối lượng thuỷ ngân thu được trong thí nghiệm này là:

**A.** 2,02 gam **B.** 2,05 gam **C.** 2,33 gam **D.** 2,01 gam

**Câu 6:** Phương trình hóa học dùng để

**A.** biểu diễn sự biến đổi của từng chất riêng rẽ.

**B.** biểu diễn sự biến đổi của các nguyên tử trong phân tử.

**C.** biểu diễn phản ứng hóa học bằng chữ.

**D.** biểu diễn ngắn gọn phản ứng hóa học bằng công thức hoá học.

**Câu 7:** Trong phản ứng hóa học thì:

**A.** Cả nguyên tử và phân tử biến đổi **B.** Không có sự biến đổi phân tử

**C.** Phân tử biến đổi **D.** Nguyên tử biến đổi

**Câu 8:** Điều kiện để phản ứng hóa học xảy ra là

(1) các chất tiếp xúc nhau (2) cần đun nóng

(3) cần có xúc tác (4) cần thay đổi trạng thái của chất

Các dữ kiện đúng là

**A.** (1),(3),(4) **B.** (2),(3),(4) **C.** (1),(2),(4) **D.** (1),(2),(3)

**Câu 9:** Cho sơ đồ phản ứng sau: P2O5 + H2O  H3PO4. Tỉ lệ số phân tử các chất thích hợp trong phản ứng theo thứ tự là:

**A.** 1:3:2 **B.** 1:2:3 **C.** 2:1:3 **D.** 1:1:1

**Câu 10:** Cho các hiện tượng:

1. Hòa tan muối ăn vào nước được nước muối.

2. Khi đánh diêm có lửa bắt cháy.

3. Thanh đồng được kéo thành sợi nhỏ để làm dây điện.

4. Thuỷ tinh được đun nóng chảy ở to cao rồi thổi thành bóng đèn, lọ hoa, cốc …

5. Cho 1 mẫu đá vôi vào giấm ăn thấy có bọt khí thoát ra.

Hiện tượng hóa học là

**A.** 3 và 4 **B.** 2 và 5 **C.** 1 và 2 **D.** 2 và 3

**PHẦN TỰ LUẬN (5đ):**

**Câu 1 (1 điểm):** Cho phương trình chữ: Khí nitơ + khí hiđro  Khí amoniac. Hãy cho biết trong phương trình trên chất nào là chất tham gia phản ứng? Chất nào là chất sản phẩm?

**Câu 2 (3 điểm):** Lập phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, phân tử của các chất trong mỗi phản ứng:

***a.*** Mg + HCl MgCl2  + H2 ***b.*** Fe2O3 + CO Fe + CO2

***c.*** Al + H2SO4 Al2(SO4)3 + H2 ***d.*** Al + Cl2 AlCl3.

***e.*** Fe(OH)3 + H2SO4 Fe2(SO4)3 + H2O

***g.*** KMnO4 + HCl KCl + MnCl2 + Cl2 + H2O

**Câu 3 (1 điểm):** Cho 112 gam bột sắt tác dụng hết với dung dịch axit clohiđric. Sau phản ứng sinh ra 254 gam sắt (II) clorua và 4 gam khí hiđro. Tính khối lượng axit clohiđric đã dùng.

**Bài làm**

**ĐỀ SỐ 7**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5đ)** Học sinh chọn câu trả lời và điển vào ô trống:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Chọn** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:** Cho phản ứng: A + B + C D. Biểu thức bảo toàn khối lượng nào sau đây là đúng?

**A.** mA + mB - mC = mD **B.** mA + mB + mC = mD

**C.** mA + mB = mC + mD **D.** mA = mB + mC + mD

**Câu 2:** Cho sơ đồ phản ứng sau: P2O5 + H2O  H3PO4. Tỉ lệ số phân tử các chất thích hợp trong phản ứng theo thứ tự là:

**A.** 1:1:1 **B.** 2:1:3 **C.** 1:2:3 **D.** 1:3:2

**Câu 3:** Phương trình hóa học dùng để

**A.** biểu diễn ngắn gọn phản ứng hóa học bằng công thức hoá học.

**B.** biểu diễn sự biến đổi của từng chất riêng rẽ.

**C.** biểu diễn phản ứng hóa học bằng chữ.

**D.** biểu diễn sự biến đổi của các nguyên tử trong phân tử.

**Câu 4:** Cho 4 gam Ca cháy trong khí oxi thu được 5,6 gam CaO. Khối lượng khí oxi phản ứng là

**A.** 9,6 gam **B.** 0,4 gam **C.** 1,2 gam **D.** 1,6 gam

**Câu 5:** Thủy ngân oxit bị phân huỷ theo sơ đồ sau: Thuỷ ngân oxit  Thuỷ ngân + Oxi. Khi phân huỷ 2,17 gam thuỷ ngân oxit thu được 0,16 gam oxi. Khối lượng thuỷ ngân thu được trong thí nghiệm này là:

**A.** 2,01 gam **B.** 2,05 gam **C.** 2,33 gam **D.** 2,02 gam

**Câu 6:** Trong phản ứng hóa học thì:

**A.** Cả nguyên tử và phân tử biến đổi **B.** Phân tử biến đổi

**C.** Không có sự biến đổi phân tử **D.** Nguyên tử biến đổi

**Câu 7:** Trong số những quá trình cho dưới đây, hãy cho biết đâu là hiện tượng hóa học?

**A.** Băng ở Nam Cực tan dần

**B.** Bàn ủi nóng lên khi ta cắm phích vào nguồn điện

**C.** Dầu ăn chiên đi chiên lại nhiều lần có màu vàng đậm, ăn vào có hại cho sức khỏe

**D.** Vàng được dát mỏng, kéo sợi để làm trang sức

**Câu 8:** Điều kiện để phản ứng hóa học xảy ra là

(1) các chất tiếp xúc nhau (2) cần đun nóng

(3) cần có xúc tác (4) cần thay đổi trạng thái của chất

Các dữ kiện đúng là

**A.** (1),(2),(3) **B.** (1),(2),(4) **C.** (2),(3),(4) **D.** (1),(3),(4)

**Câu 9:** Cho các hiện tượng:

1. Hòa tan muối ăn vào nước được nước muối.

2. Khi đánh diêm có lửa bắt cháy.

3. Thanh đồng được kéo thành sợi nhỏ để làm dây điện.

4. Thuỷ tinh được đun nóng chảy ở to cao rồi thổi thành bóng đèn, lọ hoa, cốc …

5. Cho 1 mẫu đá vôi vào giấm ăn thấy có bọt khí thoát ra.

Hiện tượng hóa học là

**A.** 3 và 4 **B.** 1 và 2 **C.** 2 và 5 **D.** 2 và 3

**Câu 10:** Hiđro và oxi tác dụng với nhau tạo thành nước (H2O). Phương trình hóa học nào dưới đây viết đúng?

**A.** 2H + O  H2O **B.** 2H2 + 2O2  2H2O

**C.** 2H2 + O2  2H2O **D.** H2 + O2  2H2O

**PHẦN TỰ LUẬN (5đ):**

**Câu 1 (1 điểm):** Cho phương trình chữ: Khí nitơ + khí hiđro  Khí amoniac. Hãy cho biết trong phương trình trên chất nào là chất tham gia phản ứng? Chất nào là chất sản phẩm?

**Câu 2 (3 điểm):** Lập phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, phân tử của các chất trong mỗi phản ứng:

***a.*** Mg + HCl MgCl2  + H2 ***b.*** Fe2O3 + CO Fe + CO2

***c.*** Al + H2SO4 Al2(SO4)3 + H2 ***d.*** Al + Cl2 AlCl3.

***e.*** Fe(OH)3 + H2SO4 Fe2(SO4)3 + H2O

***g.*** KMnO4 + HCl KCl + MnCl2 + Cl2 + H2O

**Câu 3 (1 điểm):** Cho 112 gam bột sắt tác dụng hết với dung dịch axit clohiđric. Sau phản ứng sinh ra 254 gam sắt (II) clorua và 4 gam khí hiđro. Tính khối lượng axit clohiđric đã dùng.

**Bài làm**